Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.3	Chủ đầu tư: Công ty TNHH Một thành viên Vận hành Hệ thống điện và Thị trường điện Quốc gia
E-ĐKC 1.5	Địa điểm cung cấp dịch vụ là: Công ty TNHH Một thành viên Vận hành Hệ thống điện và Thị trường điện Quốc gia - 11 Cửa Bắc, phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội
E-ĐKC 1.11	Nhà thầu:_____ [*ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu*].
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng:_____ *[liệt kê tài liệu]*.
E-ĐKC 4.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia Địa chỉ: Số 11 Cửa Bắc, phường Ba Đình, TP Hà Nội Điện thoại: 024 39276176 Fax:_____ *[ghi số fax, bao gồm mã quốc gia và mã thành phố]*. Địa chỉ email:_____ *[ghi địa chỉ email (nếu có)]*.
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5% giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi các bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng, hai bên ký Biên bản nghiệm thu hoàn thành và thanh lý Hợp đồng cộng thêm 30 ngày hiệu lực. Trường hợp bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực trước ngày quy định nêu trên nhưng Bên B vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, Bên B sẽ chịu trách nhiệm gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và thanh toán chi phí cho việc gia hạn này. - Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và phải là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang.

E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ khi bên B hoàn thành các nghĩa vụ hợp đồng Nhà thầu không được hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng trong trường hợp sau đây: a) Từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng có hiệu lực; b) Vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng; c) Thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng. d) Không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của Hợp đồng; e) Chủ đầu tư có bằng chứng trong việc Nhà thầu sử dụng tiền thanh toán cho hợp đồng này sai mục đích.
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: *[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT]*.
E-ĐKC 6.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 0% giá hợp đồng
E-ĐKC 6.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng
E-ĐKC 10.1	Loại hợp đồng: Trọn gói
E-ĐKC 10.2	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 11	Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 12.1	Tạm ứng: Không áp dụng
E-ĐKC 13.1	Phương thức thanh toán: - **Thanh toán đến 100%** giá trị theo hợp đồng (sau khi đã trừ 100% khoản tạm ứng) sau khi Bên B hoàn thành cung cấp và

	thực hiện các dịch vụ kỹ thuật thuộc phạm vi của hợp đồng và bên A nhận được từ bên B 01 bộ hồ sơ gốc và 03 bản chụp gồm các giấy tờ pháp lý sau: <u>Hồ sơ nghiệm thu (kèm danh mục hồ sơ nghiệm thu):</u> 1. Văn bản đề nghị nghiệm thu của Nhà thầu; 2. Biên bản nghiệm thu bàn giao chữ ký số; 3. Biên bản nghiệm thu công việc tích hợp; 4. Nhật ký triển khai; 5. Tài liệu hướng dẫn, chỉ dẫn cụ thể trong việc: Cấu hình ký số, xử lý sự cố thường gặp, thực hiện kiểm tra và thay đổi loại chứng thư số; 6. Biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc; 7. Biên bản nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. <u>Hồ sơ thanh toán (kèm danh mục hồ sơ thanh toán):</u> 1. Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành theo hợp đồng; 2. Bảng xác định giá trị thanh toán theo khối lượng hoàn thành; 3. Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán theo hợp đồng; 4. Văn bản đề nghị thanh toán bên B gửi cho Bên A; 5. Bảng Quyết toán A-B; 6. Bảo lãnh bảo hành do ngân hàng phát hành; 7. Hóa đơn thuế GTGT theo quy định. 8. Biên bản thanh lý hợp đồng. (**Trong trường hợp Nhà nước, bên A có những thay đổi về yêu cầu đối với hồ sơ nghiệm thu, thanh toán: Hồ sơ nghiệm thu, thanh toán sẽ được bổ sung hiệu chỉnh cho phù hợp**). + Việc thanh toán sẽ được Bên A thực hiện trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày 2 bên ký biên bản giao nhận hồ sơ thanh toán.

	+ Đồng tiền thanh toán theo hợp đồng: Đồng Việt Nam. + Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản qua ngân hàng.
E-ĐKC 13.2	Giảm trừ thanh toán: Không áp dụng
E-ĐKC 15	*Căn cứ quy mô, tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này theo một trong các cách thức sau:* *- Chỉ áp dụng phạt vi phạm hợp đồng.* *- Chỉ áp dụng bồi thường thiệt hại.* *- Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại.* 1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng. *Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:* Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 16 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với : 2%/tuần cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 E-ĐKC. Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót. 2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. Trường hợp áp dụng bồi thường thiệt hại thì quy định về bồi thường thiệt hại theo một trong các cách thức sau: - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.
E-ĐKC 17.1(c)	Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng: Không áp dụng.
E-ĐKC 17.4	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 18 (e)	Các trường hợp khác:_____*[ghi các trường hợp khác (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật]*

E-ĐKC 20.1	Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau: Nhà thầu thực hiện hợp đồng theo đúng yêu cầu tại Chương V thì được đánh giá đạt về chất lượng dịch vụ. Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: 24h kể từ khi phát hiện sai sót.
E-ĐKC 21.2	Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 5 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Chủ đầu tư.
E-ĐKC 22.2	- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày - Giải quyết tranh chấp: Trong vòng 60 ngày (sáu mươi ngày) kể từ khi có thông báo hòa giải đầu tiên của một Bên, vụ việc sẽ được giải quyết tại tòa án thành phố Hà Nội – nơi bên A đóng trụ sở. Quyết định của Tòa án có giá trị chung ràng buộc các bên. Bên thua kiện phải chịu án phí, phí tư vấn pháp lý, thuê luật sư và các chi phí phát sinh liên quan tới giải quyết tranh chấp.